

Số: /BC-STC

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẤP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

1.1. Các căn cứ để xây dựng

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. Theo đó, tại khoản 1 Điều 21 quy định: “Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

1. Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền.”;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật phí và lệ phí và Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo. Theo đó, tại điểm 16 của Chỉ thị này, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo: “16. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.”

Căn cứ Công văn số 2221/BTC-CST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19 tháng 02 năm 2023 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023. Theo đó, Bộ Tài chính có ý kiến đề nghị: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí, lệ phí (thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến.”

Căn cứ Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Công văn số 7876-CV/TU ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tỉnh ủy về ý kiến đối với chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Thông báo số 1928-TB/TU ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.2. Cơ sở xây dựng chính sách và mức thu phí, lệ phí

- Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015.
- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật phí và lệ phí và Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;
- Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;
- Công văn số 2221/BTC-CST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19 tháng 02 năm 2023 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu tổng thể

- Nhằm đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phí và lệ phí được giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là thực hiện giải pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC và Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với 20 danh mục phí và 05 danh mục lệ phí. Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết về 17 danh mục phí và 05 danh mục lệ phí (*03 danh mục phí, các Sở chưa tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là: Phí bình tuyển công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng tàu bay; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng tàu biển, lý do chưa tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là do trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chưa phát sinh các khoản thu phí này*).

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo. Theo đó, tại điểm 16 của Chỉ thị này, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo: “16. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- *Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.*”

Căn cứ Công văn số 2221/BTC-CST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19 tháng 02 năm 2023 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023. Theo đó, Bộ Tài chính có ý kiến đề nghị: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh*

quyết định mức thu phí, lệ phí (thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến.”

Hiện nay, hầu hết các dịch vụ công được thực hiện thông qua hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. Tuy nhiên, các khoản thu phí, lệ phí đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chưa quy định cụ thể về mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Vì vậy, cần xây dựng và tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là giải pháp cần thiết, phù hợp với chủ trương của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tình hình thực tế tại địa phương.

3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

3.1. Giải pháp 1: Không xây dựng quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ưu điểm: Tiếp tục thực hiện mức thu phí, lệ phí chung cho cả hình thức trực tiếp và trực tuyến đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; không phát sinh các thủ tục về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Hạn chế: Không thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và không thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

3.2. Giải pháp 2: Đề xuất quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bằng 50% mức thu phí, lệ phí đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cho 17 danh mục phí và 05 danh mục lệ phí.

- Ưu điểm: Chính sách thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; giảm chi phí cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Hạn chế: Với giải pháp này sẽ gây khó khăn trong hoạt động phục vụ công tác thu phí của các cơ quan, đơn vị được giao thu phí và được để lại khoản thu phí

phục vụ chi cho công tác thu; đồng thời, đối với các danh mục thu phí do đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp thu sẽ ảnh hưởng đến khả năng cân đối thu chi của đơn vị, ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị trong khi ngân sách nhà nước không cấp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp đối với các nhiệm vụ chi phục vụ công tác thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3.3. Giải pháp 3: Đề xuất quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với 01 danh mục phí và 04 danh mục lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

STT	Tên phí, lệ phí	Mức thu đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến
1	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Bằng 75% mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
2	Lệ phí hộ tịch	Bằng 25% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
3	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	Bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
4	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	Bằng 20% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

5	Lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hợp tác xã, Liên hiệp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
---	---	--

- Ưu điểm: Chính sách thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; giảm chi phí cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Bên cạnh đó, giải pháp này đã được rà soát cụ thể về từng danh mục phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành, đã đánh giá cụ thể từng danh mục phí, lệ phí, tình hình thực tế đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí đề đề xuất.

- Hạn chế: Với giải pháp này, số thu từ khoản thu phí, lệ phí giảm bình quân 2,9 tỷ đồng/năm.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động của các giải pháp, Sở Tài chính kiến nghị lựa chọn giải pháp 3 là quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với 01 danh mục phí và 04 danh mục lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

** Lý do chọn giải pháp 3:*

Khi chính sách được phê duyệt đã đạt được mục tiêu góp phần thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; giảm chi phí cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Bên cạnh đó, giải pháp này đã được rà soát cụ thể về từng danh mục phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành, đã đánh giá cụ thể từng danh mục phí, lệ phí, tình hình thực tế đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí đề đề xuất.

Từ lý do nêu trên, nhận thấy việc lựa chọn giải pháp 3 là phù hợp, và đề xuất lựa chọn giải pháp 3 nêu trên.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

Đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách là người dân, tổ chức và doanh nghiệp; cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí và lệ phí và ngân sách nhà nước.

4.1. Đánh giá tác động giải pháp 1: Không xây dựng quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tác động về mặt kinh tế: Không làm giảm thu ngân sách nhà nước và không giảm thu của cơ quan, đơn vị thu phí do không xây dựng quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến; chi phí người dân, tổ chức và doanh nghiệp bỏ ra không thay đổi so với trước đây.

- Tác động về mặt xã hội: Không có tác động về mặt xã hội do không thực hiện xây dựng quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến.

- Tác động về thủ tục hành chính: Không thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và không thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Tuy nhiên, không xây dựng quy định này thì không phát sinh thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Tác động với hệ thống pháp luật: không tác động đối với hệ thống pháp luật không phát sinh thêm tổ chức bộ máy, không phát sinh thêm nhân sự, đảm bảo tính thống nhất của chính sách trong tổ chức thực hiện.

4.2. Đánh giá tác động giải pháp 2: Đề xuất quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bằng 50% mức thu phí, lệ phí đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cho 17 danh mục phí và 05 danh mục lệ phí.

- Tác động về mặt kinh tế: Ngân sách nhà nước giảm thu 2,5 tỷ đồng/năm và cơ quan, đơn vị thu phí, lệ phí với tổng số tiền là 35,3 tỷ đồng/năm. Bên cạnh đó, người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến sẽ được giảm 50% chi phí so với trước đây.

- Tác động về mặt xã hội: Thể hiện sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Tác động về thủ tục hành chính: Thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Tác động với hệ thống pháp luật: không tác động đối với hệ thống pháp luật không phát sinh thêm tổ chức bộ máy, không phát sinh thêm nhân sự, đảm bảo tính thống nhất của chính sách trong tổ chức thực hiện.

4.3. Đánh giá tác động giải pháp 3: Đề xuất quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với 01 danh mục phí và 04 danh mục lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tác động về mặt kinh tế: Ngân sách nhà nước giảm thu 2,9 tỷ đồng/năm, với số thu giảm này không ảnh hưởng và không tác động đến tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2024 là 85.100 tỷ đồng) và không ảnh hưởng, tác động đến thu ngân sách địa phương (dự toán thu ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2024 là 32.732 tỷ đồng). Bên cạnh đó, người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến sẽ được giảm 50% chi phí so với trước đây.

- Tác động về mặt xã hội: Thể hiện sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Tác động về thủ tục hành chính: Thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Tác động với hệ thống pháp luật: không tác động đối với hệ thống pháp luật không phát sinh thêm tổ chức bộ máy, không phát sinh thêm nhân sự, đảm bảo tính thống nhất của chính sách trong tổ chức thực hiện.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015. Theo đó, tại khoản 1 Điều 21 quy định: “Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

1. Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền.”;

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể: “Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

3. Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương.”

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định

danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo. Theo đó, tại điểm 16 của Chỉ thị này, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo: “16. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.”

Căn cứ Công văn số 2221/BTC-CST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc thực hiện Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19 tháng 02 năm 2023 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023. Theo đó, Bộ Tài chính có ý kiến đề nghị: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí, lệ phí (thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến.”

Căn cứ Thông báo số 1928-TB/TU ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ các quy định nêu trên, thì nội dung Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động của các giải pháp, Sở Tài chính kiến nghị lựa chọn giải pháp 03 là Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với 01 danh mục phí và 04 danh mục lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

5.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

b) Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí.

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

5.2. Mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến

STT	Tên phí, lệ phí	Mức thu đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến
1	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Bằng 75% mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
2	Lệ phí hộ tịch	Bằng 25% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
3	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	Bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
4	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	Bằng 20% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
5	Lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hợp tác xã, Liên hiệp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

5.3. Thời gian áp dụng

Đề xuất thời gian áp dụng kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh ban hành Nghị quyết có hiệu lực và áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

5.4. Lý do lựa chọn giải pháp

Khi chính sách được phê duyệt theo giải pháp 3 đã đạt được mục tiêu góp phần thực hiện được chủ trương và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023, Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thực hiện được giải pháp nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp

tham gia thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, đồng thời nhằm đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; giảm chi phí cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Bên cạnh đó, giải pháp này đã được rà soát cụ thể về từng danh mục phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành, đã đánh giá cụ thể từng danh mục phí, lệ phí, tình hình thực tế đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí đề đề xuất.

Vì vậy, Sở Tài chính kiến nghị, đề xuất lựa chọn giải pháp 03 nêu trên.

Sở Tài chính kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

III. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Cơ quan giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Sở Tài chính kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TTr HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, TCHCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thế Thời